

Số: /QĐ-HĐTT

Thái Nguyên, ngày tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục tài liệu ôn thi tại kỳ thi tuyển công chức Ban Quản lý các KCN Thái Nguyên năm 2021

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI TUYỂN NĂM 2021

Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 2089/KH-BQL ngày 08/10/2021 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên về việc tuyển dụng công chức vào làm việc tại Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên năm 2021;

Căn cứ Văn bản số 2197/SNV-CCVC ngày 25/10/2021 của Sở Nội vụ về việc thẩm định kế hoạch tuyển dụng công chức Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 207/QĐ-BQL ngày 20/12/2021 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên năm 2021;

Căn cứ Thông báo số:2714 /TB-HĐTT ngày 24/12/2021 của Hội đồng thi tuyển công chức Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên năm 2021 về Danh sách thi sinh đủ điều kiện dự thi tuyển công chức Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên năm 2021;

Theo đề nghị của Thư ký Hội đồng thi tuyển công chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục tài liệu ôn thi tại kỳ thi tuyển công chức Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên năm 2021, gồm các loại tài liệu sau:

(Có danh mục cụ thể kèm theo Quyết định)

Đối với các môn thi điều kiện (ngoại ngữ, tin học) đề nghị thí sinh tự nghiên cứu, ôn tập để thi trắc nghiệm môn ngoại ngữ (tiếng Anh) với trình độ

tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT và thi trắc nghiệm môn tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT.

Điều 2. Thành viên Hội đồng thi tuyển công chức Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên năm 2021, Ban Đề thi, thủ trưởng các đơn vị có liên quan, các thí sinh đăng ký dự thi kỳ thi tuyển dụng công chức Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên năm 2021 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Sở Nội vụ (B/c);
- Trường Chính trị tỉnh;
- TT Ngoại ngữ-TH, ĐHKH;
- Trang thông tin điện tử của Ban;
- Các thành viên HĐTT;
- Ban Giám sát;
- Thí sinh dự thi;
- Lưu: VT, HĐTT.
Ng.Thanh

**TM. HỘI ĐỒNG THI TUYỂN CÔNG CHỨC
CHỦ TỊCH**

**PHÓ TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ CÁC
KCN THÁI NGUYÊN
Phạm Mạnh Hùng**

DANH MỤC TÀI LIỆU ÔN THI

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-HĐTT ngày /12/2021 của Hội đồng thi tuyển công chức Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên năm 2021)

I. TÀI LIỆU ÔN THI KIẾN THỨC CHUNG

1. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013;
2. Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH 2013; Luật Sửa đổi bổ sung, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Quốc hội (số 65/2020/QH14);
3. Luật Tổ chức Chính phủ số 76/2015/QH 13;
4. Luật Tổ chức chính quyền địa phương (số 77/2015/QH13); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương (số 47/2019/QH 14);
5. Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (số 80/2015/QH 13);
6. Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;
7. Luật Cán bộ, công chức (số 22/2008/QH12); Luật số 52/2019/QH14 ngày 25/11/2019 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 và Luật Viên chức số 58/2010/QH12.
8. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về Công tác Văn thư;
9. Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;
10. Nghị định số 112/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.

II. TÀI LIỆU MÔN THI NGHIỆP VỤ CHUYÊN NGÀNH

1. Vị trí Quản lý Đầu tư.

- 1.1. Luật Đầu tư số: 61/2020/QH14;
- 1.2. Luật đầu tư công số: 39/2019/QH14;
- 1.3. Nghị định số 50/2016/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư;
- 1.4. Nghị định số 31/2021/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đầu tư;
- 1.5. Nghị định số 29/2021/NĐ-CP quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;
- 1.6. Nghị định Số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 quy định về quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế;

1.7. Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của luật đầu tư công;

1.8. Nghị định số 35/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật đầu tư theo thức đối tác công tư;

1.9. Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg, ngày 06/10/2021 quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ ban hành;

1.10. Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt nam;

1.11. Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 quy định về mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư do Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành;

1.12. Thông tư số 09/2021/TT-BKHĐT ngày 16/11/2021 hướng dẫn lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư và dự án đầu tư có sử dụng đất;

1.13. Thông tư số 12/2020/TT-BKHĐT ngày 28/12/2020 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BQL KCN, KCX, KKT.

2. Ví trí Quản lý Môi trường

2. 1. Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

2.2. Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020;

2.3. Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020;

2.4. Nghị định số 06/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 sửa đổi điều 17, Nghị định số 47/2014/NĐ-CP quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

2.5. Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

2.6. Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi Nghị định số 43/2014/NĐ-CP hướng dẫn Luật Đất đai năm 2013, sửa đổi Nghị định số 44/2014/NĐ-CP về giá đất và Nghị định số 47/2014/NĐ-CP về bồi thường, hộc trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi;

2.7. Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi;

2.8. Nghị định số 46/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về thu tiền thuê đất, thuê mặt nước;

2.9. Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về thu tiền sử dụng đất;

2.10. Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về giá đất;

2.11. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về hướng dẫn Luật Đất đai 2013;

2.12. Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 quy định về quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế.

3. Vị trí Quản lý Quy hoạch và Xây dựng

3.1. Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

3.2. Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng; Nghị định số 50/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP;

3.3. Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

3.4. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

3.5. Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

3.6. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

3.7. Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

3.8. Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/5/2021 của Bộ Xây dựng ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

3.9. Thông tư số 20/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ;

3.10. Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 quy định về quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế.

4. Vị trí Quản lý Công nghệ thông tin

- Kiến thức chung về chuyên ngành công nghệ thông tin; kỹ năng quản lý máy chủ, quản lý website; kỹ năng lập trình phần mềm ứng dụng cơ bản theo trình độ đào tạo trình độ Đại học.

- Kiến thức cơ bản về cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số.

4.1. Luật An ninh mạng số 24/2018/HQ14 ngày 12/6/2018;

4.2. Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11;

4.3. Luật An toàn An ninh mạng số 86/2015/QH13;

4.4. Luật Giao dịch điện tử số 52/2005/QH11;

4.5. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

4.6. Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan Nhà nước;

4.7. Nghị định số 85/2016 ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

4.8. Nghị định số 73/2019 ngày 05/9/2019 của Chính phủ;

4.9. Quyết định số 4395/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Thái Nguyên, phiên bản 2.0;

4.10. Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 quy định về quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế.

5. Đại diện các KCN - Chuyên ngành Tiếng Trung Quốc

- Có khả năng nghe, nói, đọc, hiểu tiếng Trung Quốc thành thạo (HSK 4-5级; 高级汉语口语); kỹ năng biên phiên dịch tiếng Trung Quốc sang tiếng Việt Nam (trình độ tương đương Đại học trở lên);

- Hiểu được các nghi lễ ngoại giao, văn hoá cơ bản của nước (Trung Quốc) sử dụng ngôn ngữ thi tuyển;

5.1. Luật Đầu tư số: 61/2020/QH14;

5.2. Nghị định 50/2016/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế hoạch và đầu tư;

5.3. Nghị định số 29/2021/NĐ-CP quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;

5.4. Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 quy định về quản lý Khu công nghiệp, Khu kinh tế;

5.5. Quyết định số 29/2021/QĐ-TTg, ngày 06/10/2021 quy định về ưu đãi đầu tư đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ ban hành;

5.6. Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành hệ thống ngành kinh tế Việt nam;

5.7. Thông tư số 12/2020/TT-BKHĐT ngày 28/12/2020 hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của BQL KCN, KCX, KKT./.